

Số: 185/TB-HĐTKTV2026

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO
Về kỳ thi kiểm toán viên năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp và quản lý Chứng chỉ kiểm toán viên và Chứng chỉ kế toán viên (sau đây gọi tắt là Thông tư số 91/2017/TT-BTC);

Căn cứ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên;

Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-BTC ngày 22/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Hội đồng thi kiểm toán viên năm 2026.

Hội đồng thi kiểm toán viên năm 2026 thông báo về kỳ thi kiểm toán viên và thi sát hạch đối với người có Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài năm 2026, như sau:

I. THI LẤY CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN

1. Đối với người dự thi lần đầu

1.1. Điều kiện dự thi

a) Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên về chuyên ngành Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế từ 7% trên tổng số học trình (hoặc tiết học) cả khóa học trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có văn bằng, chứng chỉ hoàn thành các khoá học do Tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán cấp bảo đảm các quy định tại Điều 9 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

Tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học được hiểu là:

- Tổng số đơn vị học trình chỉ tính phần học lý thuyết và bài tập của các môn học, không tính số tiết quy đổi đơn vị học trình của báo cáo thực tập, báo cáo kiến tập, báo cáo thu hoạch của người học;

- Trường hợp bằng điểm học đại học của người đăng ký dự thi không ghi rõ số đơn vị học trình mà chỉ ghi số tiết học của các môn học thì tổng số tiết học của các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế phải từ 7% tổng số tiết học của cả khóa học trở lên;

c) Có thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán, kiểm toán tối thiểu 36 tháng, được tính trong khoảng thời gian từ tháng tốt nghiệp ghi trên bằng tốt nghiệp đại học (hoặc sau đại học) đến **tháng 9/2026**. Thời gian công tác thực tế về kiểm toán bao gồm thời gian làm trợ lý kiểm toán tại doanh nghiệp kiểm toán, thời gian làm kiểm toán nội bộ tại bộ phận kiểm toán nội bộ của đơn vị, thời gian làm kiểm toán tại cơ quan Kiểm toán Nhà nước;

d) Nộp đầy đủ, đúng mẫu hồ sơ dự thi và chi phí dự thi theo quy định;

đ) Không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 52 của Luật kế toán năm 2015.

1.2. Môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Thi 07 môn, gồm:

* 06 môn thi viết, thời gian thi 180 phút/1 môn, gồm:

(1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*

(2) *Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;*

(3) *Thuế và quản lý thuế nâng cao;*

(4) *Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao;*

(5) *Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao;*

(6) *Phân tích hoạt động tài chính nâng cao.*

* 01 môn Ngoại ngữ, thi viết thời gian 120 phút:

(7) *Ngoại ngữ (trình độ C) của 01 trong 05 ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức.*

1.3. Hồ sơ dự thi, gồm:

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng kèm theo Giấy xác nhận về thời gian công tác thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán có chữ ký của người đại diện theo pháp luật (hoặc người được ủy quyền) và đóng dấu xác nhận của cơ quan, đơn vị (theo mẫu hồ sơ dự thi kèm theo Thông báo này);

b) Sơ yếu lý lịch;

c) Bản sao văn bằng, Chứng chỉ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 91/2017/TT-BTC, có xác nhận của tổ chức cấp hoặc cơ quan công chứng. Nếu là bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác thì phải nộp kèm theo bảng điểm có chứng thực ghi rõ số đơn vị học trình (hoặc tiết học) của tất cả các môn học. Trường hợp người dự thi nộp bằng thạc sỹ, tiến sỹ thì phải nộp kèm theo bảng điểm học thạc sỹ, tiến sỹ có ghi rõ ngành học có chứng thực;

d) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại các mục a, b nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Đối với những người đã có Chứng chỉ kế toán viên do Bộ Tài chính cấp dự thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên

2.1. Điều kiện dự thi: Có Chứng chỉ kế toán viên do Bộ Tài chính cấp.

2.2. Môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Thi 3 môn, gồm:

(1) *Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao: Thi viết 180 phút;*

(2) *Phân tích hoạt động tài chính nâng cao: Thi viết 180 phút;*

(3) *Ngoại ngữ (trình độ C) của 01 trong 05 ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức: Thi viết 120 phút.*

2.3. Hồ sơ dự thi, gồm:

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng;

b) Sơ yếu lý lịch;

c) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại các mục a, b nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Đối với những người thi lại môn thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi các môn chưa thi hoặc thi nâng điểm

3.1. Điều kiện dự thi

Người đã dự thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên kỳ thi năm 2024, 2025 chưa đạt yêu cầu cấp chứng chỉ đang trong thời gian bảo lưu kết quả thi.

Người dự thi lấy Chứng chỉ kế toán viên kỳ thi năm 2024, 2025 chưa đạt yêu cầu cấp Chứng chỉ kế toán viên đang trong thời gian bảo lưu kết quả thi.

3.2. Các môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Tuỳ từng trường hợp, người dự thi đăng ký một hoặc nhiều môn thi trong các môn sau:

* 06 môn thi viết, thời gian thi 180 phút/1 môn, gồm:

- (1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*
- (2) *Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;*
- (3) *Thuế và quản lý thuế nâng cao;*
- (4) *Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao;*
- (5) *Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao;*
- (6) *Phân tích hoạt động tài chính nâng cao.*

* 01 môn Ngoại ngữ, thi viết thời gian 120 phút:

(7) *Ngoại ngữ (trình độ C) của 01 trong 05 ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức.*

3.3. Hồ sơ dự thi, gồm:

- a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng;
- b) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại mục a nêu trên theo quy định của pháp luật.

4. Mẫu hồ sơ dự thi: Được đăng tải trên website của Bộ Tài chính ở địa chỉ www.mof.gov.vn; website của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam ở địa chỉ www.vacpa.org.vn.

II. THI SÁT HẠCH LẤY CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CHỨNG CHỈ CHUYÊN GIA KẾ TOÁN HOẶC CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN NƯỚC NGOÀI

1. Điều kiện dự thi

1.1. Những người có Chứng chỉ ACCA, CPA Australia, ICAEW hoặc có Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên của các tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận, muốn được cấp Chứng chỉ kiểm toán viên của Việt Nam phải dự thi sát hạch kiến thức về luật pháp Việt Nam.

Trường hợp tổ chức cấp Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên là cơ quan nhà nước có thẩm quyền (không phải là tổ chức nghề nghiệp) thì người dự thi phải là hội viên chính thức của tổ chức nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán và tổ chức nghề nghiệp đó phải là thành viên của Liên đoàn kế toán quốc tế (IFAC). Nội dung học và thi để lấy Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên phải tương đương hoặc cao hơn nội dung học và thi theo quy định tại Điều 6 của Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

1.2. Tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Là thành viên của Liên đoàn kế toán quốc tế (IFAC);

b) Có nội dung học và thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên tương đương hoặc cao hơn nội dung học và thi theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

2. Nội dung và cách thức thi sát hạch để cấp Chứng chỉ kiểm toán viên gồm các phần:

2.1. Nội dung kỳ thi sát hạch để cấp Chứng chỉ kiểm toán viên gồm các phần:

(1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*

(2) *Tài chính và quản lý tài chính;*

(3) *Thuế và quản lý thuế;*

(4) *Kế toán tài chính, kế toán quản trị;*

(5) *Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm.*

2.2 Người có đủ điều kiện dự thi, đã tham dự và đạt yêu cầu các kỳ thi phối hợp (bao gồm 02 môn thi Luật và Thuế Việt Nam) giữa Bộ Tài chính Việt Nam với ACCA thì được miễn thi phần (1) Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp và phần (3) Thuế và quản lý thuế.

2.3. Nội dung, yêu cầu từng phần thi sát hạch quy định tại Phụ lục số 01 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

3. Ngôn ngữ: Ngôn ngữ sử dụng trong kỳ thi là tiếng Việt.

4. Thời gian thi

- Thi 5 phần: 180 phút.
- Thi 4 phần: 145 phút.
- Thi 3 phần: 110 phút.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi, gồm:

- a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong 06 tháng;
 - b) Bản sao, bản dịch ra tiếng Việt có chứng thực Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài;
 - c) Tài liệu (bao gồm cả bản dịch ra tiếng Việt có chứng thực nếu tài liệu bằng tiếng nước ngoài) chứng minh người dự thi là hội viên chính thức của tổ chức nghề nghiệp;
 - d) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 06 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: **Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận;**
 - đ) Sơ yếu lý lịch;
 - e) Tài liệu chứng minh có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 91/2017/TT-BTC đối với các tổ chức nghề nghiệp nước ngoài thuộc đối tượng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 10 Thông tư số 91/2017/TT-BTC:
 - Tài liệu chứng minh tổ chức nghề nghiệp đã cấp Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên cho người dự thi là thành viên của Liên đoàn kế toán quốc tế (IFAC);
 - Tài liệu trình bày về nội dung học và thi để lấy Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên của tổ chức nghề nghiệp đã cấp Chứng chỉ cho người dự thi (*trừ trường hợp người đăng ký dự thi là Hội viên của ACCA, CPA Australia, ICAEW*).
 - g) Những người đã tham dự 02 môn thi (Luật và Thuế Việt Nam) theo chương trình thi phối hợp giữa Bộ Tài chính Việt Nam với ACCA, trong hồ sơ phải bổ sung thêm chứng nhận của ACCA là đã tham gia thi và đạt yêu cầu 02 môn thi trong kỳ thi phối hợp giữa Bộ Tài chính Việt Nam với ACCA;
- Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại các mục a, đ nêu trên theo quy định của pháp luật.

6. Mẫu hồ sơ dự thi: Được đăng tải trên website của Bộ Tài chính ở địa chỉ www.mof.gov.vn; trên website của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam ở địa chỉ www.vacpa.org.vn.

III. PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ DỰ THI; CHI PHÍ DỰ THI

1. Phương thức nộp hồ sơ dự thi

Người dự thi lựa chọn một trong hai phương thức nộp hồ sơ sau đây:

1.1. Phương thức 1 - Đăng ký dự thi qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến

Người dự thi đăng ký dự thi qua cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>, chi tiết hướng dẫn đăng ký dự thi xem tại **Mục IV Quy trình đăng ký dự thi qua cổng dịch vụ công quốc gia**

Hồ sơ đăng ký trực tuyến sẽ được Hội đồng thi rà soát, xét duyệt và gửi thông báo về tính hợp lệ của hồ sơ dự thi qua địa chỉ email mà người dự thi đã đăng ký. Đối với các hồ sơ hợp lệ, người dự thi phải nộp bản giấy của hồ sơ đã nộp trực tuyến đến địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi (tại mục 2 dưới đây).

Lưu ý: Hồ sơ bản giấy phải khớp đúng với hồ sơ đăng ký trực tuyến, trường hợp người dự thi nộp hồ sơ khác thì hồ sơ đó được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện dự thi.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: từ ngày 10/9/2026 đến trước 17h ngày 16/9/2026, tính hợp lệ của hồ sơ sẽ được phản hồi chậm nhất ngày 18/9/2026.

Các thí sinh đã đăng ký hồ sơ qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến phải nộp hồ sơ bản giấy đến địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi **trước 17h ngày 24/9/2026** bằng cách nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện (thời hạn nộp hồ sơ tính theo dấu bưu điện).

1.2. Phương thức 2 - Nộp hồ sơ trực tiếp

Người dự thi nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ và chi phí dự thi tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi.

Thời gian nhận hồ sơ trực tiếp: Từ ngày 10/9/2026 đến 17h ngày 24/9/2026 (trong giờ hành chính, trừ thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ).

2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi

a) Tại Hà Nội: Văn phòng Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam - Tầng 3, 141 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam - TP.Hà Nội; Điện thoại: 024.39724334.

b) Tại thành phố Hồ Chí Minh: Văn phòng Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (phía Nam) - Phòng 3.14 tòa nhà Bộ Tài chính - Số 138 Nguyễn Thị Minh Khai - Phường Xuân Hòa - TP.HCM; Điện thoại: 028.39306435.

3. Chi phí dự thi

- Chi phí dự thi kiểm toán viên: Chỉ tính cho những môn thi đăng ký dự thi theo mức 250.000 đồng/1 môn thi.

- Chi phí dự thi sát hạch đối với người có Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài: 2.000.000 đồng/1 thí sinh.

Khoản chi phí dự thi được thu trực tiếp cùng với bộ hồ sơ đăng ký dự thi tại nơi tiếp nhận hồ sơ dự thi. Trường hợp đăng ký dự thi trực tuyến thì nộp chi phí dự thi khi nộp hồ sơ bản giấy.

Chi phí dự thi được hoàn trả cho người không đủ điều kiện dự thi năm 2026 hoặc người có đơn xin không tham dự kỳ thi trong thời hạn là **10 ngày** kể từ ngày Hội đồng thi công bố Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi.

IV. QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ DỰ THI QUA CỘNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Bước 1. Thí sinh đọc kỹ, hiểu rõ nội dung quy trình, thủ tục hành chính liên quan hướng dẫn tại Thông báo này; Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/08/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (Điều 5. Hồ sơ dự thi - Đối với thí sinh dự thi lần đầu hoặc thí sinh dự thi tiếp các môn chưa thi hoặc thi lại các môn thi đã thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi để đạt tổng số điểm quy định. Điều 11. Hồ sơ đăng ký dự thi sát hạch - Đối với người có chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài); Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Điều 5 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2017/TT-BTC); Điều 3 Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên.

Bước 2. Thí sinh chuẩn bị các hồ sơ, giấy tờ cần nộp theo yêu cầu.

Bước 3. Thí sinh thực hiện quét, chụp các hồ sơ, giấy tờ cần nộp dưới dạng file .PDF hoặc .JPG (hoặc các định dạng tương tự).

Bước 4. Thí sinh đăng nhập vào trang web <https://dichvucong.gov.vn> bằng tài khoản VNeID của thí sinh.

Bước 5. Thí sinh tìm kiếm và lựa chọn **một trong các thủ tục phù hợp với trường hợp đăng ký dự thi**, cụ thể:

- Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên (đăng ký lần đầu).
- Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên (đăng ký thi lại các môn chưa đạt hoặc thi tiếp các môn chưa thi), bao gồm các đối tượng dự thi tại điểm 3 mục I Thông báo này.
- Đăng ký dự thi chứng chỉ kiểm toán viên đối với người đã có chứng chỉ kế toán viên.
- Đăng ký dự thi sát hạch đối với người có chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài.

Sau khi chọn đúng thủ tục, thí sinh chọn **“Nộp trực tuyến”**, kê khai đầy đủ thông tin đăng ký dự thi và đính kèm các tệp hồ sơ đã quét (scan) hoặc chụp tại **Bước 3**

Bước 6. Thí sinh chọn Gửi hồ sơ để nộp hồ sơ trực tuyến trước 17h ngày 16/9/2026.

Bước 7. Thí sinh nộp hồ sơ giấy (sau khi hồ sơ trực tuyến đã được xét duyệt) trước 17h ngày 24/9/2026.

Lưu ý: Các thí sinh nộp hồ sơ qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến phải nộp 01 bộ hồ sơ bản giấy khớp đúng với hồ sơ đăng ký trực tuyến đến địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi bằng cách nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện. Các trường hợp đã đăng ký dự thi trực tuyến mà không nộp hồ sơ giấy thì hồ sơ được coi là không hợp lệ.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI

1. Thời gian thi dự kiến: Khoảng thời gian từ ngày 14/11/2026 đến ngày 14/12/2026.

2. Địa điểm thi dự kiến

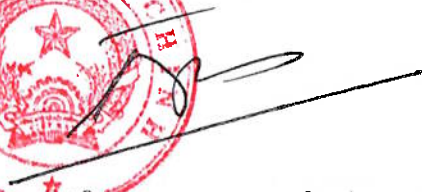
- Miền Bắc: Tại Thành phố Hà Nội.
- Miền Nam: Tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian thi; Địa điểm thi; Lịch thi chính thức; Danh sách những người đủ điều kiện dự thi và danh sách những người không đủ điều kiện dự thi Hội đồng thi sẽ thông báo **trước ngày 10/11/2026** trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính www.mof.gov.vn, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam www.vacpa.org.vn. Hội đồng thi không gửi thông báo trực tiếp cho từng thí sinh.

Thông tin chi tiết về việc thi và cấp Chứng chỉ kiểm toán viên đề nghị nghiên cứu Thông tư số 91/2017/TT-BTC và theo dõi bản tin trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Tạ Anh Tuấn (để b/c);
- Các thành viên Hội đồng thi;
- Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt nam (để thông báo công khai, đưa lên website và thực hiện theo uỷ quyền);
- Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số (để đưa lên website Bộ Tài chính);
- Lưu: VT, HĐTKTV2026 (5b).


**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM
SÁT KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN**
Đặng Quyết Tiến

BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
NĂM 2026

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI
KIỂM TOÁN VIÊN NĂM 2026

.....¹

Họ và tên:.....

Đơn vị công tác:.....

Địa chỉ liên hệ: (Ghi rõ địa chỉ để gửi thông báo, kết quả thi)

.....

Điện thoại: CQ..... NR.....

Mobile.....

E.mail:.....

Hồ sơ gồm: (Ghi số lượng)

- Phiếu đăng ký dự thi

☐

- Sơ yếu lý lịch.....

☐

- Giấy xác nhận thời gian thực tế làm tài chính, kế toán,
kiểm toán.....

☐

- Bản sao Bằng tốt nghiệp Đại học (hoặc sau đại học)...

☐

1.....

☐

2.....

☐

3.....

☐

- Bản sao Bảng điểm (đối với bằng tốt nghiệp ĐH khác
chuyên ngành Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán)

☐

- 03 Ảnh màu 3x4.....

☐

- 02 Bì thư

☐☐

THÁNG/2026

¹ Ghi rõ đối tượng dự thi: (i) Thi lần đầu; (ii) Thi lại, thi nâng điểm; (iii) Dự thi kế toán viên 2024, 2025 thi chuyên tiếp; (iv) Có chứng chỉ kế toán viên thi chuyên tiếp

Ảnh
màu 3x4

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
KIỂM TOÁN VIÊN
NĂM 2026**

1. Họ và tên (*chữ in hoa*):.....

2. Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam (Nữ):.....

Số Căn cước công dân/ Căn cước/ Hộ chiếu (đối với người nước ngoài)

.....

3. Quê quán (hoặc Quốc tịch - đối với người nước ngoài):.....

4. Số điện thoại:.....email:.....

5. Chức vụ, đơn vị nơi đang công tác:.....

.....

6. Trình độ chuyên môn:

- Đại học:..... Chuyên ngành:..... Năm:...

- Đại học:..... Chuyên ngành:..... Năm:...

- Sau đại học: Chuyên ngành:..... Năm:...

7. Thời gian thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán (kèm theo tài liệu chứng minh về thời gian thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán):

Từ tháng.../... đến tháng.../...	Tên cơ quan, đơn vị nơi làm việc	Bộ phận làm việc	Chức danh, công việc	Số tháng thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán
Tổng cộng	x	x	x	

8. Đăng ký dự thi:

(1) Lần đầu ☐ (2) Năm thứ 2 ☐ (3) Năm thứ 3 ☐ (4) Năm thứ ☐

(5) Có chứng chỉ kế toán viên thi chuyển tiếp lấy chứng chỉ kiểm toán viên (Số chứng chỉ/KET ngày....../.....) ☐

(6) Đã dự thi chứng chỉ kế toán viên năm 2024, 2025 (chưa được cấp chứng chỉ kế toán viên). Số báo danh năm 2024.....; Số báo danh năm 2025.....☐...

9. Đăng ký dự thi tại: Hà Nội ☐ TP. Hồ Chí Minh ☐

10. Đánh dấu nhân (x) môn thi đăng ký dự thi vào biểu sau:

Môn thi	Đăng ký dự thi kỳ thi năm 2026	Điểm các môn thi đã dự thi		Ghi chú
		Năm 2025	Năm 2024	
1. Pháp luật về kinh tế và Luật Doanh nghiệp				
2. Tài chính và quản lý tài chính nâng cao				
3. Thuế và quản lý thuế nâng cao				
4. Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao				
5. Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao				
6. Phân tích hoạt động tài chính nâng cao				
7. Ngoại ngữ:				
- Tiếng Anh				
- Tiếng Nga				
- Tiếng Pháp				
- Tiếng Trung				
- Tiếng Đức				

Ngày ... tháng ... năm 2026

Người đăng ký dự thi

(Ký, họ tên)

GIẤY XÁC NHẬN
THỜI GIAN THỰC TẾ LÀM TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN

Kính gửi : (Tên cơ quan, đơn vị nơi đã công tác).....

(Địa chỉ cơ quan, đơn vị).....

1. Họ và tên:.....

2. Năm sinh:

3. Số Căn cước công dân/ Căn cước/ Hộ chiếu (đối với người nước ngoài):

.....

4. Đăng ký thường trú tại:

5. Nơi ở hiện nay:

6. Đề nghị Quý cơ quan/đơn vị xác nhận về quá trình thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán tại cơ quan, đơn vị như sau:

Thời gian Từ đến	Bộ phận làm việc	Chức danh, công việc	Số tháng thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

....., ngày tháng.....năm 2026

Xác nhận nội dung tờ khai về quá trình công tác
thực tế của Anh/Chị

Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

nêu trên là đúng sự thật.

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Mỗi cơ quan, đơn vị chỉ có thẩm quyền xác nhận thông tin của cá nhân trong thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị đó.

- Người ký xác nhận phải là người đại diện theo pháp luật của đơn vị xác nhận hoặc người được ủy quyền của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp được ủy quyền, phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật và ghi rõ chức danh của người xác nhận. Trường hợp người ký xác nhận là giám đốc, phó giám đốc hoặc giám đốc chi nhánh thì không phải kèm theo giấy ủy quyền.

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Sử dụng để đăng ký dự thi kiểm toán viên)

1. Họ và tên (*Chữ in hoa*):.....
2. Tên gọi khác (*nếu có*):.....
3. Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam (Nữ).....
4. Dân tộc:.....
5. Quê quán:.....
6. Nơi thường trú:.....
7. Đơn vị công tác hiện nay:.....
8. Chức vụ:.....
9. Địa chỉ của đơn vị công tác hiện nay:.....
10. Chuyên môn đào tạo:
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
 - Chuyên ngành:.....
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
 - Chuyên ngành:.....
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
 - Chuyên ngành:.....
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
 - Chuyên ngành:.....
11. Đã tham dự các lớp huấn luyện về nghiệp vụ:

Thời gian (Từ.../.../... đến.../.../...)	Nội dung huấn luyện	Cơ quan tổ chức

Trình độ ngoại ngữ:

- Tiếng Anh:..... Chứng chỉ.....
- Tiếng Pháp:..... Chứng chỉ.....
- Tiếng..... Chứng chỉ.....
- Tiếng..... Chứng chỉ.....

12. Trình độ tin học.....

Chứng chỉ.....

13. Học hàm, học vị.....

Chứng chỉ KTV, chứng chỉ chuyên gia kế toán nước ngoài.....

.....

14. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng..... năm..... đến tháng..... năm.....)	Đơn vị công tác	Công việc hoặc chức vụ đảm nhiệm

15. Tổng số thời gian làm công tác tài chính, kế toán, kiểm toán đến tháng 9/2026 là..... năm.....tháng.

16. Trong đó tổng số thời gian làm trợ lý kiểm toán viên tính đến tháng 9/2026 là..... năm.....tháng.

17. Họ và tên vợ (hoặc chồng):.....

Năm sinh:.....

Nghề nghiệp, nơi làm việc:.....

18. Hình thức khen thưởng cao nhất:.....

.....

19. Kỷ luật:.....

.....

Xin cam đoan khai đúng sự thật

Ngày tháng năm 2026

Người khai

(Chữ ký, họ tên)

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI **SẮT HẠCH**

Năm 2026

Họ và tên:.....

Đơn vị công tác:.....

Địa chỉ liên hệ: (Ghi rõ địa chỉ để gửi thông báo, kết quả thi)

.....

Điện thoại: CQ..... NR.....

Mobile.....

E.mail:.....

Hồ sơ gồm: (Ghi số lượng)

- Phiếu đăng ký dự thi

☐

- Sơ yếu lý lịch.....

☐

- Bản sao, bản dịch tiếng Việt Chứng chỉ chuyên gia

Kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài.....

☐

- Giấy chứng nhận đã tham gia và đạt yêu cầu 2 môn thi
phối hợp giữa ACCA và Bộ Tài chính.....

☐

- Tài liệu chứng minh là hội viên chính thức của Tổ chức
nghề nghiệp nước ngoài.....

☐

- 03 Ảnh màu 3x4.....

☐

- 02 Bì thư

☐

THÁNG...../2026

Ảnh
màu
(3x4)

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI SÁT HẠCH
ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CHỨNG CHỈ CHUYÊN GIA
KẾ TOÁN HOẶC CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN
NƯỚC NGOÀI
Năm 2026**

1. Họ và tên (*chữ in hoa*):.....

2. Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam (Nữ):.....

Số Căn cước công dân/ Căn cước / Hộ chiếu số (đối với người nước ngoài):
.....

3. Quê quán (hoặc Quốc tịch - đối với người nước ngoài):.....

4. Số điện thoại:.....e.mail:.....

5. Chức vụ, đơn vị nơi đang công tác:.....
.....

6. Trình độ chuyên môn:

- Đại học:..... Chuyên ngành:..... Năm:...

- Đại học:..... Chuyên ngành:..... Năm:...

- Sau đại học: Chuyên ngành:..... Năm:...

7. Chứng chỉ KTV nước ngoài/ Chứng chỉ chuyên gia kế toán:

Tên chứng chỉ: Viết tắt:.....

Số:..... ngày:..... Tổ chức cấp:.....

Tổ chức cấp chứng chỉ có là thành viên của IFAC không? Có ☐ Không ☐

Tham dự và đạt yêu cầu 2 môn thi (môn Luật Doanh nghiệp và kinh doanh và môn Thuế) theo chương trình thi phối hợp giữa Bộ Tài chính Việt Nam với Hiệp hội kế toán công chứng Vương quốc Anh (ACCA)

Có ☐ Không ☐

8. Đăng ký dự thi tại: Hà Nội ☐ TP. Hồ Chí Minh ☐

9. Đăng ký dự thi: Kiểm toán viên ☐

10. Quá trình làm việc:

Thời gian từ ... đến ...	Công việc - Chức vụ	Nơi làm việc

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đăng ký dự thi
(Ký, họ tên)

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên (*Chữ in hoa*):.....
2. Tên gọi khác (*nếu có*):.....
3. Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam (Nữ).....
4. Dân tộc:.....
5. Quê quán:.....
6. Nơi thường trú:.....
7. Đơn vị công tác hiện nay:.....
8. Chức vụ:.....
9. Địa chỉ của đơn vị công tác hiện nay:.....
10. Chuyên môn đào tạo:
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
Chuyên ngành:.....
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
Chuyên ngành:.....
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
Chuyên ngành:.....
 - Tháng, năm:..... Tốt nghiệp trường.....
Chuyên ngành:.....
11. Đã tham dự các lớp huấn luyện về nghiệp vụ:

Thời gian (Từ.../.../... đến.../.../...)	Nội dung huấn luyện	Cơ quan tổ chức

Trình độ ngoại ngữ:

- Tiếng Anh:..... Chứng chỉ.....
- Tiếng Pháp:..... Chứng chỉ.....
- Tiếng..... Chứng chỉ.....
- Tiếng..... Chứng chỉ.....

12. Trình độ tin học.....

Chứng chỉ.....

13. Học hàm, học vị.....

Chứng chỉ KTV, chứng chỉ chuyên gia kế toán nước ngoài.....

.....

14. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng..... năm..... đến tháng..... năm.....)	Đơn vị công tác	Công việc hoặc chức vụ đảm nhiệm

15. Tổng số thời gian làm công tác tài chính, kế toán, kiểm toán đến tháng 9/2026 là..... năm.....tháng.

16. Trong đó tổng số thời gian làm trợ lý kiểm toán viên tính đến tháng 9/2026 là..... năm.....tháng.

17. Họ và tên vợ (hoặc chồng):.....

Năm sinh:.....

Nghề nghiệp, nơi làm việc:.....

18. Hình thức khen thưởng cao nhất:.....

.....

19. Kỷ luật:.....

.....

Xin cam đoan khai đúng sự thật

Ngày..... tháng..... năm 2026

(Chữ ký, họ tên)